

Số: 172/2021/QĐST- HNGĐ

Lào Cai, ngày 01 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 193/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thị L - Sinh năm 1991

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 018, đường N, phường L, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nơi ở hiện nay: Số nhà 003, ngõ 002 N, phường L, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

2. Anh Vũ Thành C - Sinh năm 1982

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số nhà 018, đường N, phường L, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Vũ Thành C kết hôn vào ngày 10/3/2009 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P (nay là phường L), thành phố L, tỉnh Lào Cai trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 12 năm, thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm chia sẻ cho nhau, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Mâu thuẫn đã được gia đình và bạn bè hai bên khuyên giải nhưng không khắc phục được. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01/2021 cho đến nay không quan hệ với nhau về tình cảm và

kinh tế. Đến nay chị L và anh C cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cùng đề nghị Toà án giải quyết cho vợ chồng được thuận tình ly hôn

Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng có 03 người con chung là cháu Vũ Duy K, sinh ngày 28/01/2010, cháu Vũ Nguyễn Linh N, sinh ngày 13/12/2011 và cháu Vũ Văn Thành Đ, sinh ngày 12/10/2016 khi ly hôn chị L, anh C thống nhất thỏa thuận chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cả ba cháu đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Vũ Thành C có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị L cho cháu Vũ Văn Thành Đ 2.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2021 cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi. Hiện nay chị L làm công việc kinh doanh buôn bán thu nhập bình quân của là 20.000.000đồng/tháng có đủ khả năng nuôi con, anh Vũ Thành C hiện nay làm nghề lái xe Taxi thu nhập bình quân là 4.000.000đồng - 6.000.000 đồng/tháng.

[3] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị L và anh Vũ Thành C không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị L và anh Vũ Thành C thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị L và anh Vũ Thành C đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là phù hợp quy định tại Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Vũ Thành C

- Về con chung: Giao cháu Vũ Duy K, sinh ngày 28/01/2010; cháu Vũ Nguyễn Linh N, sinh ngày 13/12/2011 và cháu Vũ Văn Thành Đ, sinh ngày 12/10/2016 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Vũ Thành C có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi cháu Vũ Văn Thành Đ cùng chị Nguyễn Thị L là 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng một tháng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2021 cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi. Anh Vũ Thành C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, hàng tháng anh Vũ Thành C phải chịu khoản

tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị L và anh Vũ Thành C mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 0000898 ngày 09/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKS tỉnh, TP;
- Các đương sự,
- T.H.A DS TP
- UBND phường Lào Cai.
- .- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Lanh